BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Số: 1086/TB-HĐXTVC-BVCTCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Điểm kiểm tra tay nghề về chuyên môn nghiệp vụ (lý thuyết và thực hành, kỹ năng đánh máy, ngoại ngữ) trước khi thực hiện phỏng vấn Xét tuyển viên chức năm 2020 của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình

Căn cứ Công văn số 2195/SYT-TCCB ngày 16 tháng 04 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2020 của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét tuyển viên chức ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình về việc thông qua kết quả kiểm tra tay nghề về chuyên môn nghiệp vụ (lý thuyết và thực hành, kỹ năng đánh máy, ngoại ngữ) trước khi thực hiện phỏng vấn theo yêu cầu vị trí việc làm đã thông báo tuyển dụng.

Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2020 thông báo và niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại bản tin và trang website: http://www.bvctch.vn của Bệnh viện.

Thời gian địa điểm nhận đơn phúc khảo:

+ Thời gian: Từ ngày 06/7/2020 đến hết ngày 20/7/2020 (trong giờ hành chính).

Địa điểm: Phòng Tổ chức Cán bộ, Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình, số 929 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có thông báo này, ứng viên dự tuyển có thể gửi đơn đề nghị chấm phúc khảo điểm kiểm tra lý thuyết, kỹ năng đánh máy, khả năng tiếng anh (đính kèm mẫu đơn) đến hội đồng xét tuyển viên chức.

Lưu ý:

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với nội dung thực hành.

+ Không giải quyết phúc khảo đối với các đơn đề nghị phúc khảo được nhận sau thời gian quy định nêu trên.

Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2020 thông báo để các ứng viên dự tuyển được biết và nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Hội đồng xét tuyển;
- Ứng viên dự tuyển;
- Lưu: VT, TCCB.(10).

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

Châu Văn Đính
GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KIỂM TRA TAY NGHỀ VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ (LÝ THUYẾT, THỰC HÀNH, KỸ NĂNG ĐÁNH MÁY VÀ NGOẠI NGỮ) TRƯỚC KHI PHỎNG VẤN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Đính kèm Thông báo số 1086/TB-HĐXTVC-BVCTCH ngày 06/7/2020 của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình)

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
1. Vị trí: Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh (Bác sĩ hạng III)								
1	Nguyễn Xuân Cương	01/08/1993		80		70	100	Đạt
2	Kiều Tiến Lực	16/01/1991		53		70	100	Đạt
3	Nguyễn Quốc Tuấn	16/12/1989		Vắng		Vắng	Vắng	**Không đạt**
2. Vị trí: Bác sĩ Chấn thương chỉnh hình (Bác sĩ hạng III)								
1	Nguyễn Khiêu Châm	06/11/1983		55		62	96.27	Đạt
2	Đinh Quốc Đạt	30/09/1990		100		70	100	Đạt
3	Phạm Bá Hải Đường	12/10/1990		98		72	100	Đạt
4	Lê Đức Hiếu	04/11/1990		100		75	95.08	Đạt
5	Phạm Bá Hoàng	10/03/1984		95		70	76.72	Đạt
6	Phan Xuân Khải	16/03/1992		100		77	100	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
7	Trần Tiến Khánh	04/09/1991		100		80	100	Đạt
8	Nguyễn Hoàng Minh	03/07/1991		100		65	100	Đạt
9	Phạm Bình Nguyên	28/08/1991		100		75	100	Đạt
10	Phạm Thanh Nhã	18/03/1991		100		77	100	Đạt
11	Nguyễn Phú	23/08/1981		98		70	89.81	Đạt
12	Nguyễn Thanh Quang	01/02/1991		100		75	96.61	Đạt
13	Từ Phước Thành	19/02/1989		91		72	100	Đạt
14	Nguyễn Phúc Thành	30/12/1989		100		68	100	Đạt
15	Đỗ Minh Toàn	12/05/1991		100		77	100	Đạt
16	Nguyễn Thành Trung	20/03/1990		98		70	100	Đạt
17	Nguyễn Thế Tuân	30/09/1985		100		82	100	Đạt
18	Đỗ Thế Vinh	24/02/1990		100		70	98.48	Đạt
3. Vị trí: Bác sĩ Nội thần kinh (Bác sĩ hạng III)								
1	Nguyễn Ngọc Công	06/08/1991		97		68	100	Đạt
4. Vị trí: Chuyên viên phòng Chỉ đạo tuyến								
1	Đàm Thị Tám Hương		20/03/1993	67	86		100	Đạt
2	Trần Như Thảo		15/10/1996	82	67		100	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
5. Vị trí: Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng								
1	Nguyễn Ngọc Đan Châu		02/02/1995	76	92		100	Đạt
2	Võ Thị Quỳnh Trâm		01/10/1991	Vắng	Vắng		Vắng	**Không đạt**
6. Vị trí: Chuyên viên phòng Tổ chức Cán bộ								
1	Lại Nguyễn Hồng Hạnh		06/01/1990	76	74		100	Đạt
7. Vị trí: Công tác xã hội viên								
1	Trần Quốc Đạo	15/03/1983		70	85		100	Đạt
2	Trần Thanh Nhàn		30/04/1990	60	80		100	Đạt
3	Nguyễn Hải Uyên		04/09/1996	Vắng	Vắng		Vắng	**Không đạt**
8. Vị trí: Điều dưỡng chăm sóc (Điều dưỡng hạng III)								
1	Châu Thị Thúy An		11/05/1997	71	91.67	72	100	Đạt
2	Âu Mỹ Linh		28/09/1996	79	90.63	68	100	Đạt
3	Dương Thị Diệu Linh		18/03/1995	62	65.63	78	90.14	Đạt
4	Huỳnh Thị Hồng Ngọc		24/05/1995	59	86.98	78	100	Đạt
5	Nguyễn Thị Ngọc Phượng		02/01/1995	77	93.23	92	89.29	Đạt
6	Ngô Thị Thảo Nguyên		09/01/1995	74	87.5	80	90.65	Đạt
7	Nguyễn Thị Ninh		15/10/1997	80	79.17	100	100	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
8	Nguyễn Thị Diễm Sương		15/08/1996	88	90.63	92	100	Đạt
9	Nguyễn Thị Loan Thảo		07/02/1996	69	91.15	82	95.07	Đạt
10	Trương Lê Ngọc Trâm		26/05/1996	77	91.15	100	77.9	Đạt
11	Nguyễn Quang Trung	11/02/1991		65	84.9	94	81.3	Đạt
12	Trương Võ Duy Uyên		04/06/1995	71	87.5	94	100	Đạt
13	Trần Thị Thúy Vy		26/06/1995	66	85.42	90	100	Đạt
9. Vị trí: Điều dưỡng chăm sóc (Điều dưỡng hạng IV)								
1	Trần Thị Cẩm Hậu		12/02/1996	63	92.19	72	68.55	Đạt
2	Lê Trúc Hiền		16/10/1997	65	90.1	78	81.98	Đạt
3	Huỳnh Thị Thanh Hương		17/10/1998	56	90.63	86	100	Đạt
4	Đoàn Thị Mai		12/05/1989	84	96.35	96	100	Đạt
5	Trần Bảo Ngọc	17/05/1995		Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	**Không đạt**
6	Phan Thị Oanh		15/03/1992	63	82.29	90	75.52	Đạt
7	Trương Hoàng Thanh		09/07/1997	72	95.31	98	100	Đạt
8	Nguyễn Thị Thủy		20/10/1996	60	91.67	98	90.99	Đạt
10. Vị trí: Điều dưỡng dụng cụ (Điều dưỡng hạng III)								
1	Trần Tấn Đạt	13/10/1997		67	92.71	94	89.8	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
11. Vị trí: Điều dưỡng dụng cụ (Điều dưỡng hạng IV)								
1	Phạm Thị Hoàng Oanh		12/01/1980	64	88.54	52	100	Đạt
12. Vị trí: Điều dưỡng Gây mê hồi sức (Điều dưỡng hạng III)								
1	Nguyễn Quỳnh Anh		31/03/1997	81	92.05	56	100	Đạt
2	Trần Anh Dũng	04/12/1995		98	84.09	90	100	Đạt
3	Huỳnh Gia Linh		10/12/1996	98	96.59	100	100	Đạt
4	Vương Thanh Ngọc		17/03/1997	99	92.05	100	100	Đạt
5	Đào Hiền Tài	28/05/1991		94	54.55	**32**	100	**Không đạt**
6	Đặng Thị Thúy		10/01/1997	99	87.5	86	93.2	Đạt
7	Nguyễn Ngọc Thụy	18/08/1997		98	97.73	96	100	Đạt
8	Đỗ Ngọc Ý		02/08/1997	92	94.32	68	81.13	Đạt
13. Vị trí: Kho và cấp phát thuốc; Thống kê dược (Dược hạng IV)								
1	Châu Ngọc Trâm Anh		08/09/1994	89	95	84	89.8	Đạt
2	Phan Thanh Quế Chi		01/11/1990	97	95	86	100	Đạt
3	Bùi Thị Hồng		20/08/1995	91	95	80	100	Đạt
4	Hứa Phụng Nghi		13/10/1982	81	85	84	72.8	Đạt
5	Trần Thị Kim Thao		05/09/1981	88	90	86	100	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
14. Vị trí: Dược sĩ lâm sàng; Nghiệp vụ dược (Dược sĩ hạng III)								
1	Trương Xuân Hà Linh		24/11/1996	78	82.5	70	100	Đạt
2	Nguyễn Thị Kim Loan		19/07/1986	56	**47**	70	100	**Không đạt**
3	Nguyễn Tuyết Nga		28/11/1995	87	98	78	100	Đạt
4	Bùi Thành Tài	10/06/1993		92	86.5	78	100	Đạt
5	Lê Hữu Bảo Trân		12/03/1993	67	**36.5**	73	74.51	**Không đạt**
6	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		28/09/1984	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	**Không đạt**
15. Vị trí: Kế toán viên								
1	Phạm Phương Thanh		26/02/1993	95	72.5		100	Đạt
16. Vị trí: Kỹ sư An toàn vệ sinh lao động (Kỹ sư hạng III)								
1	Hồ Minh Trung	15/11/1989		65	55		100	Đạt
17. Vị trí: Kỹ sư Điện (Kỹ sư hạng III)								
1	Nguyễn Hồ Hải	12/06/1980		**30**	**10**		100	**Không đạt**
18. Vị trí: Kỹ sư sửa chữa Vật tư - trang thiết bị y tế (Kỹ sư hạng III)								
1	Vũ Tuấn Thành	29/10/1993		97	100		100	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Điểm kiểm tra				Ghi chú
		Nam	Nữ	Chuyên môn		Tiếng anh	Đánh máy	
				Lý thuyết	Thực hành			
19. Vị trí: Kỹ thuật y chẩn đoán hình ảnh (Kỹ thuật y hạng III)								
1	Trần Lê Bách Hợp		01/01/1997	87	98	58	100	Đạt
20. Vị trí: Kỹ thuật y chẩn đoán hình ảnh (Kỹ thuật y hạng IV)								
1	Trương Vĩnh Phước	15/08/1987		89	92	78	100	Đạt
21. Vị trí: Kỹ thuật y xét nghiệm (Kỹ thuật y hạng III)								
1	Nguyễn Thị Mi Sen Ca		16/11/1995	70	80	90	80.96	Đạt
2	Nguyễn Yên Lam		29/01/1997	91	86	98	100	Đạt
3	Lê Thị Thúy Nga		25/10/1995	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	**Không đạt**
4	Hà Thị Tuyết Ngân		25/01/1996	89	66	98	100	Đạt
5	Trần Huỳnh Trọng Nghĩa	10/12/1996		99	86	94	100	Đạt
6	Phạm Thị Thuận		15/04/1995	85	74	100	100	Đạt

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 7 năm 2020

Người lập bảng

Hoàng Thị Mai

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

BS Châu Văn Đính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÚC KHẢO ĐIỂM KIỂM TRA TAY NGHỀ VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ (LÝ THUYẾT, TIẾNG ANH, ĐÁNH MÁY) TRƯỚC KHI THỰC HIỆN PHỎNG VẤN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020 CỦA BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

Kính gửi: Hội đồng xét tuyển viên chức
Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình.

Tên tôi là (chữ in hoa):.....Nam/Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Trình độ chuyên môn:.....

Vị trí việc làm dự tuyển:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Tôi đã tham gia kiểm tra tay nghề về chuyên môn, nghiệp vụ (.....) trước khi thực hiện phỏng vấn xét tuyển viên chức năm 2020 của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình ngày ..... với số điểm: .....

Nay tôi làm đơn đề nghị phúc khảo bài kiểm tra trên.

Kính đề nghị Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình xem xét phúc khảo cho tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Người làm đơn
(Ghi rõ họ tên và ký)